

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:10/2022/HS-ST

Ngày: 10-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh

Ông Nguyễn Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 622/2021/TLST-HS ngày 24/12/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 596/2021/QĐXXST-HS ngày 30/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Đỗ H Th**; Sinh năm 1999, tại thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 132/10, Liên Tỉnh 5, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Chạy xe Grab; Chức vụ, đảng phái: không; Con ông Đỗ Hòa Hiệp, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Đinh Thị Liên, sinh năm 1958; Bị cáo có 3 anh chị em cùng mẹ khác cha; Bị cáo là con út trong gia đình; Sống chung như vợ chồng với chị Lý Kim Trúc, sinh năm 2001 và chưa có con chung;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16 tháng 4 năm 2021 và chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 306 ngày 23 tháng 04 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

2. Họ và tên: **Ng M Th**; Sinh ngày 07 tháng 6 năm 2004, tại thành phố Hồ Chí Minh; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 245/69/13, Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Hớt tóc; Chức vụ, đảng phái: không; Con ông Bùi Minh Trí, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1976; Bị cáo có 01 em cùng mẹ khác cha; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thông: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1976; Địa chỉ: 245/69/13, Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bị hại: anh Đặng Phước Quốc, sinh năm 1992, ngụ tại Ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Vũ Bình Yên, sinh năm 1994; Địa chỉ: 10/8A đường 52 KP8, P. Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 thông qua mạng xã hội Facebook, Đinh Đỗ H Th liên hệ và đã bán chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 72C1-156.22 cho anh Đặng Phước Quốc với giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), Thảo đã giao xe cho anh Quốc quản lý, anh Quốc đưa cho Thảo số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) cùng 01 xe mô tô Yamaha Sirius trị giá 5.000.000đ (năm triệu đồng), khi nào Thảo giao giấy đăng ký xe cho anh Quốc thì anh Quốc đưa số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) còn lại.

Sau đó Thảo nảy sinh ý định lừa anh Quốc để lấy lại xe mô tô trên. Thảo liên hệ với anh Quốc nói muốn mua lại chiếc xe mô tô đã bán cho anh Quốc trước đó. Anh Quốc ra giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), Thảo đồng ý và hẹn gặp nhau ở siêu thị LotteMart Biên Hòa thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa để giao tiền và nhận xe. Thảo bàn bạc với Ng M Th giả vờ là người cho Thảo mượn tiền để mua lại xe rồi cùng Thông đi đến gặp anh Quốc để anh Quốc tin tưởng giao xe cho Thảo chạy thử, sau đó Thảo sẽ tẩu thoát cùng chiếc xe về Thành phố Hồ Chí Minh còn Ng M Th xoay xở tìm cách trốn sau, Thông đồng ý. Thực hiện ý định trên, khoảng 21 giờ 15 phút ngày 15 tháng 4 năm 2021, Thảo và Thông đến siêu thị LotteMart gặp anh Quốc và vợ là chị Hồ Thị Thùy Trang. Đinh Đỗ H Th theo kế hoạch yêu cầu anh Quốc cho mình chạy thử xe trước khi mua lại và được anh Quốc đồng ý. Sau khi anh Quốc giao xe thì Thảo lập tức nổ máy bỏ chạy về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này Ng M Th cũng bỏ chạy thì bị anh Quốc và chị Trang bắt giữ Thông giao Công an phường lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, khởi tố xử lý. Riêng Thảo bỏ trốn đến ngày 16 tháng 4 năm 2021 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bắt giữ.

Vật chứng của vụ án là: 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985. Quá trình điều tra, Thảo khai mua chiếc xe trên tại cửa hàng “Cường K” ở địa chỉ số 52, Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Quốc Cường, sinh năm 2000 làm chủ với giá 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng). Nhưng việc mua bán xe do anh Trần Vũ Bình Yên sinh năm 1996, ngụ tại

địa chỉ số 10/8A, đường 52, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh là nhân viên của cửa hàng là người trực tiếp bán cho Thảo. Kết quả xác minh, chiếc xe mô tô trên do anh Trần Phước Tài, ngụ tại Tổ 3, khu phố 2, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở. Tuy nhiên, anh Tài và gia đình không sinh sống tại địa phương nên chưa làm việc được với anh Tài. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển số 72C1-156.22 để xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định pháp luật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 166/TCKH-HĐĐG ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 40%. Tổng trị giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng)”.

Về dân sự: Người bị hại là anh Đặng Phước Quốc yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985.

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKSBH ngày 23/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Đinh Đỗ H Th và Ng M Th đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Bị cáo Thảo áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52; bị cáo Thông áp dụng thêm khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Đỗ H Th từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Ng M Th từ 08(tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Vật chứng của vụ án là: 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985. Quá trình điều tra, Thảo khai mua chiếc xe trên tại cửa hàng “Cường K” ở địa chỉ số 52, Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Quốc Cường, sinh năm 2000 làm chủ với giá 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng). Nhưng việc mua bán xe do anh Trần Vũ Bình Yênsinh năm 1996, ngụ tại địa chỉ số 10/8A, đường 52, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh là nhân viên của cửa hàng là người trực tiếp bán cho Thảo. Kết quả xác minh, chiếc xe mô tô trên do anh Trần Phước Tài, ngụ tại Tổ 3, khu phố 2, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở. Tuy nhiên, anh Tài và gia đình không sinh sống tại địa phương nên chưa làm việc được với anh Tài. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển số 72C1-156.22 để xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định pháp luật.

Về dân sự: Người bị hại là anh Đặng Phước Quốc yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy:

1033995, số khung: 033985 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về việc truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng và hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã triệu tập hợp lệ đúng quy định pháp luật nên hội đồng xét xử vắng mặt các bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2.2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo khai vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trước khu vực siêu thị LotteMart Biên Hòa thuộc phường Long Bình, thành phố Biên Hòa Đinh Đỗ H Th và Ng M Th đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đặng Phước Quốc 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biên số 72C1-156.22, trị giá 7.000.000 đ (Bảy triệu đồng) thì bị phát hiện, khởi tố, điều tra xử lý.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác thể hiện tại hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của các bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo Đinh Đỗ H Th và Ng M Th đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Đinh Đỗ H Th là người rủ rê Ng M Th thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thảo áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Bị cáo Ng M Th, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2004, ngày 15 tháng 4 năm 2021 phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Như vậy, khi phạm tội bị cáo Ng M Th 16 tuổi 10 tháng 8 ngày. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Chương XII những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo Ng M Th.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

[4]Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985. Quá trình điều tra, Thảo khai mua chiếc xe trên tại cửa hàng “Cường K” ở địa chỉ số 52, Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Quốc Cường, sinh năm 2000 làm chủ với giá 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng). Nhưng việc mua bán xe do anh Trần Vũ Bình Yên, sinh năm 1996, ngụ tại địa chỉ số 10/8A, đường 52, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh là nhân viên của cửa hàng là người trực tiếp bán cho Thảo. Kết quả xác minh, chiếc xe mô tô trên do anh Trần Phước Tài, ngụ tại Tổ 3, khu phố 2, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở. Tuy nhiên, anh Tài và gia đình không sinh sống tại địa phương nên chưa làm việc được với anh Tài. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển số 72C1-156.22 để xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 01/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa đã chuyển cho Chi Cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Vì vậy, cần tuyên cho Chi Cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa chuyển trả Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa để xác minh, làm rõ và xử lý sau

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Đặng Phước Quốc yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985. Hội đồng xét xử xét thấy xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa chưa xác minh, làm rõ anh Trần Phước Tài, ngụ tại Tổ 3, khu phố 2, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở nên chưa có cơ sở xem xét trả lại xe cho anh Đặng Phước Quốc theo yêu cầu. Nên tách phần dân sự ra giải quyết riêng khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa xác minh, làm rõ.

[6]Án phí:Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về việc giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Đinh Đỗ H Th; Ng M Th** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Đinh Đỗ H Th 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Ng M Th 08(tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về dân sự: Tách ra giải quyết riêng khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa xác minh, làm rõ.

Vật chứng: Chi Cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa cần chuyển trả lại xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, biển số 72C1-156.22, số máy: 1033995, số khung: 033985 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa xác minh, làm rõ theo quy định pháp luật. (Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 01/7/2021 của Chi Cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa).

Về án phí HSST: Các bị cáo **Đinh Đỗ H Th, Ng M Th** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng;
- VKS TP Biên Hòa;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ
- Trại giam TP Biên Hòa;
- Lưu VP – HS.

Nguyễn Trúc Thiện

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự (03);
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (04).

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trúc Thiện

Biên Hòa, ngày 14 tháng 06 năm 2019

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 297/CSĐT ngày 18-04-2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, về tội: “Chống người thi hành công vụ”, quy định tại Điều 257 Bộ luật hình sự.
- Căn cứ Quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01 ngày 14-03-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 403/CSĐT ngày 18-04-2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, đối với bị can Trần Đức Linh, về tội: “Chống người thi hành công vụ”, quy định tại Điều 257 Bộ luật hình sự.
- Căn cứ Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can số 04 ngày 14-03-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đối với Trần Đức Linh, về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.
- Căn cứ Bản kết luận điều tra số 320 ngày 21-05-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 15-04-2017, Trần Đức Linh có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-107.62 (do ông Phan Văn Vui là chủ sở hữu), chở lợn (heo) vượt quá tải trọng cho phép 1.620kg, lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng ngã tư Vũng Tàu đi cầu Đồng Nai. Lúc này, anh Lê Quang Minh, anh Nguyễn Đình Hiếu và anh Hà Văn Hùng là Cảnh sát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt Công an tỉnh Đồng Nai đang làm nhiệm vụ tại km 1871 + 300 Quốc lộ 1A, phát hiện xe ô tô tải biển số 60C-107.62 do Thống điều khiển có dấu hiệu vi phạm, anh Minh ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe nhưng Thống không chấp hành, mà tiếp tục điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-107.62 bỏ chạy về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh. Thấy vậy, anh Minh nhờ anh Nguyễn Đức Anh (là người dân) điều khiển xe mô tô chở anh Minh đuổi theo. Khi đến Trạm thu phí cầu Đồng Nai đoạn thuộc km 1872 Quốc lộ 1A, khu phố 10, phường An Bình, thành phố Biên Hòa anh Anh chở anh Minh vượt lên chặn trước đầu xe ô tô tải biển số 60C-107.62, Thống buộc phải dừng xe trên làn đường thứ 4

tính từ lề phải theo hướng Thông lưu thông (làn xe số 11 Trạm thu phí cầu Đồng Nai). Anh Minh đi đến bên trái cabin xe ô tô tải biển số 60C-107.62, yêu cầu Thống xuống xe xuất trình giấy phép lái xe và giấy tờ xe. Thống vẫn để máy xe hoạt động rồi xuống xe nhưng không xuất trình giấy tờ theo yêu cầu của anh Minh mà có lời qua tiếng lại với anh Minh. Sau đó, Thống đi vòng qua đầu xe sang mở cửa xe bên phải leo lên cabin rồi điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-107.62 lách sang bên phải tránh xe mô tô đang chặn trước đầu xe Thống để cho xe chạy vào làn đường thứ 3 (làn xe số 10 Trạm thu phí cầu Đồng Nai) bỏ chạy. Thấy vậy, anh Minh chạy bộ đuổi theo và yêu cầu Thống dừng xe. Khi đến ngang cabin, anh Minh cầm đèn bin nháy lên gõ trúng vào gương chiếu hậu bên trái xe ô tô tải biển số 60C-107.62 để yêu cầu Thống dừng lại. Khi chân anh Minh chưa tiếp đất thì phần thân cabin xe ô tô tải biển số 60C-107.62 va quệt vào hông lưng anh Minh làm anh Minh té ngã xuống đường, bị bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 60C-107.62 do Thống điều khiển cán qua người anh Minh làm anh Minh chết tại chỗ. Sau đó, Thống xuống xe chạy trốn đến 17 giờ ngày 16-04-2017, Thống đến Công an phường Long Bình Tân đầu thú.

(Bút lục số: 01-08, 15, 22, 24-27, 35-38, 53-67, 77-89, 92, 98-103).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thu thập được các dấu vết như sau: Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, đường thẳng lưu thông hai chiều, có dải phân cách cứng giữa đường thành đường lưu thông một chiều. Tai nạn xảy ra thuộc khu vực trước, trong trạm thu phí giao thông đường bộ (tính theo hướng ngã tư Vũng Tàu đi cầu Đồng Nai). Liên trước trạm thu phí có 05 làn đường. Làn đường thứ nhất giáp lề phải rộng 02m90, làn đường thứ 2 rộng 04m90, làn đường thứ 3 (tức làn xe số 10 Trạm thu phí cầu Đồng Nai) rộng 05m50, làn đường thứ 4 (tức làn xe số 11 Trạm thu phí cầu Đồng Nai) rộng 05m50 và làn đường thứ 5 (tức làn xe số 12 Trạm thu phí cầu Đồng Nai) rộng 04m20.

Tất cả các dấu vết được đo vào mép đường bên phải theo hướng ngã tư Vũng Tàu đi cầu Đồng Nai.

- Nạn nhân Lê Quang Minh chết tư thế nằm sấp ngang đường, đầu quay hướng lề trái, chân quay hướng lề phải (tính theo hướng ngã tư Vũng Tàu đi cầu Đồng Nai), đầu anh Minh cách mép đường 13m15, cách đầu đảo dải phân cách 05m00, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 60C-107.62 là 08m60, cách khu vực mảnh kính gương vỡ là 02m30, cách đầu khu vực nước chảy loang trên đường là 13m70.

- Xe ô tô tải biển số 60C-107.62 đỗ dọc đường trong khu vực thu phí cầu đường, đầu xe quay hướng đi cầu Đồng Nai, đuôi xe quay hướng ngã tư Vũng Tàu. Trục bánh trước bên phải cách mép đường 10m55; Trục bánh sau bên phải cách mép đường 10m40.

- Khu vực mảnh kính gương vỡ rơi vãi trên đường dài dọc theo đường là 04m20, rộng 01m20, điểm đầu khu vực kính vỡ các mép đường 11m90, điểm cuối khu vực kính vỡ các mép đường 11m60

- Khu vực nước chảy loang trên đường theo chiều dọc đường 00m,60, dài ngang đường 02m75, đầu thứ nhất cách mép đường 13m75, đầu thứ 2 cách mép đường 11m00.

(Bút lục số: 01-08).

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 228 ngày 24-04-2017 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định nguyên nhân chết của anh Lê Quang Minh: Chấn thương hở vùng bụng – bẹn hở gây gãy xương chậu, xương cẳng chân, vỡ thận, dập rách ruột, vỡ bàng quang, bao tinh hoàn, đứt động – tĩnh mạch bẹn.

(Bút lục số: 37).

Vật chứng:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 60C-107.62 Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa đã giao trả cho ông Phan Văn Vui (là chủ sở hữu).

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh da trời và 01 (một) quần Jean lưng màu xanh dương của Trần Đức Linh mặc khi gây án. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa đã tiêu hủy theo Quyết định thi hành án số 2598/QĐ-CCTHADS ngày 18-04-2018.

- 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 790169278838 (hạng C) mang tên Trần Đức Linh.

(Bút lục số: 15, 29, 32, 63, 93, 95, 281).

Sau tai nạn ông Phan Văn Vui (chủ xe) đã bồi thường cho gia đình anh Minh 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), gia đình bị can Thống đã bồi thường cho gia đình anh Minh 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Đại diện hợp pháp của anh Minh đã bãi nại cho ông Vui và Thống.

(Bút lục: 63, 96-97, 131, 258-259, 262).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Vào Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 15-04-2017, tại Trạm thu phí cầu Đồng Nai Quốc lộ 1A, đoạn thuộc khu phố 10, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, Trần Đức Linh điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-107.62 chở quá tải trọng, không chấp hành hiệu lệnh dừng xe, không xuất trình giấy phép lái xe và giấy tờ xe theo yêu cầu kiểm tra của anh Lê Quang Minh là Cảnh sát giao thông đang thi hành công vụ. Thống điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-107.62 bỏ chạy, anh Minh chạy bộ đuổi theo yêu cầu dừng lại, Thống đánh tay lái về bên trái chuyển hướng vào làn xe số 10 Trạm thu phí cầu Đồng Nai làm đuôi cabin bên trái xe Thống điều khiển va chạm vào người anh Minh gây tai nạn. Hậu quả, anh Minh bị tử vong tại chỗ.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Họ và tên: Trần Đức Linh.

Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam.

Sinh năm 1992, tại Đắk Lắk.

Nơi đăng ký NKTT: xóm 1, xã Sơn Bình, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
Chỗ ở: tổ 12, khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lái xe tải - Trình độ học vấn: Lớp 09/12.

Họ tên cha: Trần Văn Trung - đã chết.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Liệu - Sinh năm 1960 (còn sống).

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đầu thú rồi bị tạm giữ ngày 16-04-2017, sau đó chuyển tạm giam và thi hành án đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa.

Hành vi trên đây của bị can Trần Đức Linh đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 10 và Điều 11 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm chết một người. Do đó, đã phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Điều 8 khoản 23 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 10 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 10. Hệ thống báo hiệu đường bộ

1. Hệ thống báo hiệu đường bộ gồm hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; tín hiệu đèn giao thông, biển báo hiệu, vạch kẻ đường, cọc tiêu hoặc tường bảo vệ, rào chắn.

...

Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.

2. Khi có người điều khiển giao thông thì người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

...

Điều 202 khoản 1 và khoản 2 điểm d Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định:

1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

...
d) Không chấp hành hiệu lệnh của người đang làm nhiệm vụ điều khiển hoặc hướng dẫn giao thông;

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thống đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại. Quá trình điều tra Thống đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã tự giác ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô chở quá trọng tải cho phép của Trần Đức Linh, Công an thành phố Biên Hòa đã xử phạt hành chính theo điểm a khoản 2 Điều 24 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26-05-2016 của Chính phủ là phù hợp (bút lục số 115).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa để xét xử bị can Trần Đức Linh, về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên:

- Trả lại cho Trần Đức Linh 01 (một) giấy phép lái xe ô tô số 7901692 78838 (hạng C) mang tên Trần Đức Linh.

Trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết xong, nên không đề cập.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có 01 tập, bằng 283 tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến 283.
- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Cáo trạng này thay thế Cáo trạng số 269/CT/VKS-HS ngày 30-05-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

*** Nơi nhận:**

- TABH;
- VKSDN (P2, P7);
- Bị can;
- CQCSĐT CABH;
- Lưu.

Thái Thị Thúy Ngân